

Bản án số: **51/2017/HSPT**
Ngày 02 - 11- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Hùng

Ông Hà Văn Chương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Kim Trúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2017/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Văn X do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Văn X, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1971 tại Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; con ông Đặng Văn P, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Chu Thị A, sinh năm 1938; vợ: Lý Thị H, sinh năm 1974; con: có 03 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Đàm Quốc C – Công ty Luật Q – Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang là cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Thành M – Luật sư – Văn phòng luật sư B thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang do ông Nông Văn H – Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm đại diện theo ủy quyền. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/01/2017, Đặng Văn X, trú tại thôn K, xã Đ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang cầm theo 01 con dao quắm kích thước dài 46,5 cm, lưỡi dao rộng 4,5 cm, 01 cây rìu kích thước lưỡi rìu dài 20 cm, rộng 06 cm, dày 02 cm, cán rìu dài 50 cm đi lên

khu vực KKP thuộc thôn K, xã Đ, huyện CH mục đích chặt phát rừng để trồng cây keo. Lên đến nơi, X dùng dao chặt phát thực bì và các cây gỗ nhỏ trước, sau đó dùng rìu chặt những cây gỗ to còn lại. X chặt phát liên tục đến ngày 23/01/2017 thấy diện tích rừng do mình chặt phát đã đủ nên X dừng lại chờ cây và thực bì khô thì đốt dọn nhưng chưa kịp đốt đến ngày 21/02/2017 Trạm kiểm lâm ĐH, huyện CH và Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH phát hiện lập biên bản sự việc.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí rừng X hủy hoại thuộc lô 9 và lô 10 khoảnh 449, đối tượng rừng sản xuất theo bản đồ quy hoạch phân 3 loại rừng tại Quyết định số 1170/QĐ – CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH quản lý. Diện tích rừng bị hủy hoại lô 9 là 3.757 m², lâm sản bị thiệt hại gồm 715 cây vầu, 25 cây gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII có tổng khối lượng 5.807 m³; diện tích rừng bị hủy hoại lô 10 là 1.591 m², lâm sản bị thiệt hại gồm 171 cây vầu, 08 cây gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII có tổng khối lượng 0,276 m³. Tổng diện tích rừng do X hủy hoại tại lô 9 và 10 khoảnh 449 nêu trên là 5.348 m², tổng số lâm sản bị hủy hoại là 33 cây gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII có tổng khối lượng là 5.363 m³; tổng số cây vầu bị hủy hoại 886 cây.

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KL – TĐG ngày 15/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CH kết luận: 33 cây gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII tổng khối lượng: 5.363 m³; 886 cây vầu. Tổng giá trị là 5.359.500 đồng (*Năm triệu ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm đồng*).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn X phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 189; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn X 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/8/2017, bị cáo Đặng Văn X có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện nguyên đơn dân sự Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang - ông Nông Văn H trình bày: Diện tích đất bị cáo hủy hoại phát thực bì để làm nương, trước đó người dân đã phá để trồng hoa màu, nay được quy hoạch là rừng sản xuất, hàng năm đánh giá thuộc rừng nghèo, cây thưa thớt, thuộc rừng tái sinh; bị cáo đã vi phạm pháp luật của nhà nước nhưng xét bị cáo là hộ nghèo, dân tộc thiểu số, đã bồi thường khắc phục hậu quả, có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Văn X về tội “Hủy hoại rừng” là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có đơn đề nghị

được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH xác nhận về điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn dân sự xin cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và được cải tạo tại địa phương vì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường hậu quả; bị cáo là người dân tộc thiểu số không biết chữ, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, phạm tội do lạc hậu vì vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội do lạc hậu” cho bị cáo được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 189; điểm b, p, k khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn X, sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn X từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Bị cáo phát nương với mục đích trồng cây keo để phát triển kinh tế gia đình trên đất trước đây bố của bị cáo đã làm nương, đến nay được Nhà nước quy hoạch là rừng sản xuất. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo gây thiệt hại không lớn, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, nguyên đơn dân sự có ý kiến xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm cho bị cáo được cải tạo không giam giữ tại địa phương là phù hợp.

Đại diện nguyên đơn dân sự Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang - ông Nông Văn H nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và luật sư.

Bị cáo Đặng Văn X nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn X tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong khoảng thời gian cuối tháng 01 và đầu tháng 02/2017 Đặng Văn X, trú tại thôn K, xã Đ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi hủy hoại 5.348 m² rừng sản xuất thuộc lô 9 và lô 10 khoảnh 449 (theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng tại Quyết định số 1170/QĐ –

CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang) do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH quản lý, tổng giá trị lâm sản bị thiệt hại là 5.359.500 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng; xâm phạm trực tiếp đến sự bền vững và ổn định của môi trường sinh thái, gây mất ổn định trật tự tại địa phương. Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo Đặng Văn X 06 (sáu) tháng tù về tội Hủy hoại rừng là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử thấy rằng ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng, thì bị cáo Đặng Văn X là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, không có đủ điều kiện khả năng nhận thức pháp luật đầy đủ nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội do lạc hậu*” quy định tại điểm k khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; ngoài ra tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH xác nhận bị cáo thuộc hộ nghèo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, nên cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp.

Do bị cáo Đặng Văn X có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p, k khoản 1, khoản 2 Điều 46, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải áp dụng hình phạt tù mà xử cho bị cáo được cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm cho bị cáo được cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Do Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ, nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đặng Văn X là phù hợp.

[5] Bị cáo Đặng Văn X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn X, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 189; điểm b, p, k khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Văn X về tội Hủy hoại rừng.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn X 01 (một) năm Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang nhận được quyết định thi hành bản án có hiệu lực pháp luật.

Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo Đặng Văn X.

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong số tiền 5.359.500 đồng (*Năm triệu ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm đồng*) tại biên lai số 0002236 ngày 02/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo Đặng Văn X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện CH, tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện CH, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện CH, tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy